

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2017/HNGĐ-ST

Ngày 08 tháng 8 năm 2017

V/v: Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Tám

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Thăm
2. Ông Bùi Văn Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2017 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Văn S - Sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn BN, xã GA, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Bị đơn: Chị Lang Thị Nh - Sinh năm 1992

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn BN, xã GA, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 20/4/2017, được bổ sung trong bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là Lê Văn S trình bày:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn S và chị Lang Thị Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 22/3/2013 tại UBND xã GA, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, không có mâu thuẫn. Đến ngày 24/10/2013, không biết vì lý do gì mà chị Nh bỏ nhà đi khỏi nơi cư trú, không cho anh biết. Sau khi chị Nh bỏ đi, anh đã đến nhà bố mẹ đẻ và bạn bè của chị Nh để tìm chị Nh nhưng không thấy và không ai biết chị Nh đi đâu. Không tìm được chị Nh nên anh đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố chị Nh mất tích. Ngày 23/02/2017,

Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh đã ra quyết định tuyên bố một người mất tích đối với chị Nh, kể từ đó đến nay anh vẫn không có tin tức gì về chị Nh. Nay anh xác định, chị Nh đã mất tích, mục đích hôn nhận giữa anh và chị Nh không đạt được. Vì vậy, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nh.

Về con: Anh Lê Văn S và chị Lang Thị Nh không có con chung.

Về tài sản: Anh Lê Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Lê Văn S giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn là chị Lang Thị Nh vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là quan hệ “*Tranh chấp ly hôn*”; nơi cư trú cuối cùng của bị đơn tại huyện LC, tỉnh Thanh Hóa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40 của BLTTDS;

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Lang Thị Nh đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án nhưng chị Nh không đến; Tòa án đã triệu tập chị Lang Thị Nh tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng chị Nh vắng mặt, không có lý do. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của anh Lê Văn S và Giấy chứng nhận kết hôn số 08-2013, Quyết số 01-2013 ngày 22/3/2013 của UBND xã GA, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa, thể hiện anh Lê Văn S và chị Lang Thị Nh đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2013 tại UBND xã GA, đủ cơ sở xác định: Quan hệ hôn nhân giữa anh Lê Văn S và chị Lang Thị Nh là hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của anh S, Hội đồng xét xử thấy: Chị Nh đã biệt tích từ tháng 10/2013, mặc dù anh S đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Nh còn sống hay đã chết. Ngày 23/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh đã ra quyết định tuyên bố chị Lang Thị Nh mất tích. Kể từ ngày bị Tòa án tuyên bố mất tích đến nay, chị Nh cũng không trở về hoặc có tin tức xác thực về việc chị Nh còn sống hay đã chết. Vì vậy, mục đích hôn nhân giữa anh S và chị Nh không đạt được. Nay anh S có yêu cầu được ly hôn chị Nh, yêu cầu của anh S phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh S, xử cho anh S được ly hôn chị Nh.

[5] Về con: Giữa anh Lê Văn S và chị Lang Thị Nh không có con chung

nên miễn xét.

[6] Về tài sản: Anh Lê Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[7] Về án phí: Anh Lê Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn S được ly hôn chị Lang Thị Nh.

Về án phí: Anh Lê Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2015/0005665 ngày 05/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh. Anh S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh S được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Nh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lang Chánh;
- UBND xã GA, huyện LC, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Viết Tám

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**